

Thư 1 gửi tín hữu Cô-rin-tô (Nhóm Phiên dịch CGKPV)

Thư 1 gửi tín hữu Cô-rin-tô (1 Cr 1,1-16,24)

1 Tôi là Phao-lô, bởi ý Thiên Chúa được gọi làm Tông Đồ của Đức Ki-tô Giê-su, và ông Xốt-thê-nê là người anh em của chúng tôi, **2** kính gửi Hội Thánh của Thiên Chúa ở Cô-rin-tô, những người đã được hiến thánh trong Đức Ki-tô Giê-su, được kêu gọi làm dân thánh, cùng với tất cả những ai ở bất cứ nơi nào kêu cầu danh Chúa của chúng ta, Đức Giê-su Ki-tô, là Chúa của họ và của chúng ta. **3** Xin Thiên Chúa là Cha chúng ta, và xin Chúa Giê-su Ki-tô ban cho anh em ân sủng và bình an.

4 Tôi hằng cảm tạ Thiên Chúa của tôi vì anh em, về ân huệ Người đã ban cho anh em nơi Đức Ki-tô Giê-su. **5** Quả vậy, trong Đức Ki-tô Giê-su, anh em đã trở nên phong phú về mọi phương diện, phong phú vì được nghe lời Chúa và hiểu biết mầu nhiệm của Người. **6** Thật thế, lời chứng về Đức Ki-tô đã ăn sâu vững chắc vào lòng trí anh em, **7** khiến anh em không thiếu một ân huệ nào, trong lúc mong đợi ngày Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, mặc khải vinh quang của Người. **8** Chính Người sẽ làm cho anh em nên vững chắc đến cùng, nhờ thế không ai có thể trách cứ được anh em trong Ngày của Chúa chúng ta là Đức Giê-su Ki-tô. **9** Thiên Chúa là Đấng trung thành, Người đã kêu gọi anh em đến hiệp thông với Con của Người là Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta.

10 Thừa anh em, nhân danh Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, tôi khuyên tất cả anh em hãy nhất trí với nhau trong lời ăn tiếng nói, và đừng để có sự chia rẽ giữa anh em, nhưng hãy sống hoà thuận, một lòng một ý với nhau. **11** Thật vậy, thừa anh em, người nhà của bà Khor-lô-e cho tôi hay tin có chuyện bè phái giữa anh em. **12** Tôi muốn nói là trong anh em có những luận điệu như : "Tôi thuộc về ông Phao-lô, tôi thuộc về ông A-pô-lô, tôi thuộc về ông Kê-pha, tôi thuộc về Đức Ki-tô." **13** Thế ra Đức Ki-tô đã bị chia năm xẻ bảy rồi ư ? Có phải Phao-lô đã chịu đóng đinh vào khổ giá vì anh em chẳng ? Hay

anh em đã chịu phép rửa nhân danh Phao-lô sao ? **14** Tôi tạ ơn Thiên Chúa, vì tôi đã không làm phép rửa cho ai, trừ ông Co-rít-pô và ông Gai-ô. **15** Như thế, không ai nói được rằng anh em đã chịu phép rửa nhân danh tôi.

16 À, tôi còn làm phép rửa cho gia đình Tê-pha-na nữa. Ngoài ra, tôi không biết có làm phép rửa cho ai khác nữa hay chẳng.

17 Quả vậy, Đức Ki-tô đã chẳng sai tôi đi làm phép rửa, nhưng sai tôi đi rao giảng Tin Mừng, và rao giảng không phải bằng lời lẽ khôn khéo, để thập giá Đức Ki-tô khỏi trở nên vô hiệu. **18** Thật thế, lời rao giảng về thập giá là một sự điên rồ đối với những kẻ đang trên đà hư mất, nhưng đối với chúng ta là những người được cứu độ, thì đó lại là sức mạnh của Thiên Chúa. **19** Vì có lời chép rằng : Ta sẽ huỷ diệt sự khôn ngoan của kẻ khôn ngoan, và sẽ vứt bỏ sự thông thái của người thông thái. **20** Người khôn ngoan đâu ? Người học thức đâu ? Người lý sự của thời này đâu ? Thiên Chúa lại đã không để cho sự khôn ngoan của thế gian ra điên rồ đó sao ? **21** Thật vậy, thế gian đã không dùng sự khôn ngoan mà nhận biết Thiên Chúa ở những nơi Thiên Chúa biểu lộ sự khôn ngoan của Người. Cho nên Thiên Chúa đã muốn dùng lời rao giảng điên rồ để cứu những người tin. **22** Trong khi người Do-thái đòi hỏi những điềm thiêng dấu lạ, còn người Hy-lạp tìm kiếm lẽ khôn ngoan, **23** thì chúng tôi lại rao giảng một Đấng Ki-tô bị đóng đinh, điều mà người Do-thái coi là ô nhục không thể chấp nhận, và dân ngoại cho là điên rồ. **24** Nhưng đối với những ai được Thiên Chúa kêu gọi, dù là Do-thái hay Hy-lạp, Đấng ấy chính là Đức Ki-tô, sức mạnh và sự khôn ngoan của Thiên Chúa. **25** Vì cái điên rồ của Thiên Chúa còn hơn cái khôn ngoan của loài người, và cái yếu đuối của Thiên Chúa còn hơn cái mạnh mẽ của loài người.

26 Thừa anh em, anh em thử nghĩ lại xem : khi anh em được Chúa kêu gọi, thì trong anh em đâu có mấy kẻ khôn ngoan trước mặt người đời, đâu có mấy người quyền thế, mấy người quý phái. **27** Song những gì thế gian cho là điên dại, thì Thiên Chúa đã chọn để hạ nhục những kẻ khôn ngoan, và những gì thế gian cho là yếu

kém, thì Thiên Chúa đã chọn để hạ nhục những kẻ hùng mạnh ; **28** những gì thế gian cho là hèn mạt không đáng kể, là không có, thì Thiên Chúa đã chọn để huỷ diệt những gì hiện có, **29** hầu không một phàm nhân nào dám tự phụ trước mặt Người. **30** Phần anh em, chính nhờ Thiên Chúa mà anh em được hiện hữu trong Đức Ki-tô Giê-su, Đấng đã trở nên sự khôn ngoan của chúng ta, sự khôn ngoan phát xuất từ Thiên Chúa, Đấng đã làm cho anh em trở nên công chính, đã thánh hoá và cứu chuộc anh em, **31** hợp như lời đã chép rằng : Ai tự hào thì hãy tự hào trong Chúa.

2 1 Thưa anh em, khi tôi đến với anh em, tôi đã không dùng lời lẽ hùng hồn hoặc triết lý cao siêu mà loan báo mầu nhiệm của Thiên Chúa. **2** Vì hồi còn ở giữa anh em, tôi đã không muốn biết đến chuyện gì khác ngoài Đức Giê-su Ki-tô, mà là Đức Giê-su Ki-tô chịu đóng đinh vào thập giá. **3** Vì thế, khi đến với anh em, tôi thấy mình yếu kém, sợ sệt và run rẩy. **4** Tôi nói, tôi giảng mà chẳng có dùng lời lẽ khôn khéo hấp dẫn, nhưng chỉ dựa vào bằng chứng xác thực của Thần Khí và quyền năng Thiên Chúa. **5** Có vậy, đức tin của anh em mới không dựa vào lẽ khôn ngoan người phàm, nhưng dựa vào quyền năng Thiên Chúa.

6 Thế mà điều chúng tôi giảng dạy cho các tín hữu trưởng thành cũng là một lẽ khôn ngoan, nhưng không phải là lẽ khôn ngoan của thế gian, cũng không phải của các thủ lãnh thế gian này, là những kẻ sớm muộn gì cũng phải diệt vong. **7** Trái lại, chúng tôi giảng dạy lẽ khôn ngoan nhiệm mầu của Thiên Chúa đã được giữ bí mật, lẽ khôn ngoan mà Thiên Chúa đã tiền định từ trước muôn đời, cho chúng ta được vinh hiển. **8** Không một ai trong các thủ lãnh thế gian này đã được biết lẽ khôn ngoan ấy, vì nếu biết, họ đã chẳng đóng đinh Đức Chúa hiển vinh vào thập giá. **9** Nhưng, như đã chép : Điều mắt chẳng hề thấy, tai chẳng hề nghe, lòng người không hề nghĩ tới, đó lại là điều Thiên Chúa đã dọn sẵn cho những ai mến yêu Người.

10 Còn chúng ta, chúng ta đã được Thiên Chúa mặc khải cho, nhờ Thần Khí. Thật vậy, Thần Khí thấu suốt mọi sự, ngay cả những gì sâu thẳm nơi Thiên Chúa. **11** Vậy ai trong loài người biết được những gì nơi con người, nếu không phải là thần trí của con người trong con người ? Cũng thế, không ai biết được những gì nơi Thiên Chúa, nếu không phải là Thần Khí của Thiên Chúa. **12** Phần chúng ta, chúng ta đã không lãnh nhận thần trí của thế gian, nhưng là Thần Khí phát xuất từ Thiên Chúa, để nhận biết những ân huệ Thiên Chúa đã ban cho chúng ta. **13** Để nói về những điều đó, chúng tôi không dùng những lời lẽ đã học được nơi trí khôn ngoan của loài người, nhưng dùng những lời lẽ học được nơi Thần Khí ; chúng tôi dùng những lời lẽ Thần Khí linh hứng để diễn tả thực tại thuộc về Thần Khí. **14** Con người sống theo tính tự nhiên thì không đón nhận những gì của Thần Khí Thiên Chúa, vì cho đó là sự điên rồ ; họ không thể biết được, bởi vì phải nhờ Thần Khí mới có thể xét đoán. **15** Nhưng con người sống theo Thần Khí thì xét đoán được mọi sự, mà chẳng có ai xét đoán được người đó. **16** Thật vậy, ai đã biết tư tưởng của Chúa, để chỉ vẽ cho Người ? Còn chúng tôi, chúng tôi biết được tư tưởng của Đức Ki-tô.

3 1 Thưa anh em, về phần tôi, tôi đã không thể nói với anh em như với những con người sống theo Thần Khí, nhưng như với những con người sống theo tính xác thịt, như với những trẻ nhỏ trong Đức Ki-tô. **2** Tôi đã cho anh em uống sữa chứ không cho dùng thức ăn, vì anh em chưa chịu nổi. Nhưng bây giờ anh em cũng vẫn còn không chịu nổi, **3** vì anh em còn là những con người sống theo tính xác thịt. Bao lâu giữa anh em có sự ghen tương và cãi cọ, thì anh em chẳng phải là những con người sống theo tính xác thịt và theo thói người phàm sao ? **4** Khi người này nói : "Tôi, tôi thuộc về ông Phao-lô", và người khác : "Tôi, tôi thuộc về ông A-pô-lô", thì anh em chẳng là người phàm tục sao ?

5 Vậy A-pô-lô là gì ? Phao-lô là gì ? Đó là những tôi tớ đã giúp cho anh em có đức tin, mỗi người đã làm theo khả năng Chúa ban. **6** Tôi trông, anh A-pô-lô tươi,

nhưng Thiên Chúa mới làm cho lớn lên. **7** Vì thế, kẻ trông hay người tưới chẳng là gì cả, nhưng Thiên Chúa, Đấng làm cho lớn lên, mới đáng kể. **8** Kẻ trông người tưới đều như nhau, nhưng ai nấy sẽ được thù lao theo công khó của mình. **9** Thật vậy, chúng tôi là cộng sự viên của Thiên Chúa. Anh em là cánh đồng của Thiên Chúa, là ngôi nhà Thiên Chúa xây lên.

10 Theo ơn Thiên Chúa đã ban cho tôi, tôi đặt nền móng như một kiến trúc sư lành nghề, còn người khác thì xây trên nền móng đó. Nhưng ai nấy phải coi chừng về cách mình xây cất. **11** Vì không ai có thể đặt nền móng nào khác ngoài nền móng đã đặt sẵn là Đức Giê-su Ki-tô. **12** Người ta có thể dùng vàng, bạc, đá quý, gỗ, cỏ, rơm mà xây trên nền đó. **13** Nhưng công việc của mỗi người sẽ được phơi bày ra ánh sáng. Thật thế, Ngày của Chúa sẽ cho thấy công việc đó, vì Ngày ấy tỏ rạng trong lửa ; chính lửa này sẽ thử nghiệm giá trị công việc của mỗi người. **14** Công việc xây dựng của ai tồn tại trên nền, thì người ấy sẽ được lĩnh thưởng. **15** Còn công việc của ai bị thiêu huỷ, thì người ấy sẽ phải thiệt. Tuy nhiên, bản thân người ấy sẽ được cứu, nhưng như thể băng qua lửa.

16 Nào anh em chẳng biết rằng anh em là Đền Thờ của Thiên Chúa, và Thánh Thần Thiên Chúa ngự trong anh em sao ? **17** Vậy ai phá huỷ Đền Thờ Thiên Chúa, thì Thiên Chúa sẽ huỷ diệt kẻ ấy. Vì Đền Thờ Thiên Chúa là nơi thánh, và Đền Thờ ấy chính là anh em.

18 Đừng ai tự lừa dối mình. Nếu trong anh em có ai tự cho mình là khôn ngoan theo thói đời, thì hãy trở nên như điên rồ, để được khôn ngoan thật. **19** Vì sự khôn ngoan đời này là sự điên rồ trước mặt Thiên Chúa, như có lời chép rằng : Chúa bắt được kẻ khôn ngoan bằng chính mưu gian của chúng. **20** Lại có lời rằng : Tự tưởng kẻ khôn ngoan, Chúa đều biết cả : thật chỉ như cơn gió thoảng ngoài.

21 Vậy đừng ai dựa vào phàm nhân mà tự hào. Vì tất cả đều thuộc về anh em ; **22** dù là Phao-lô, hay A-pô-lô, hay Kê-pha, dù cả thế gian này, sự sống, sự chết, hiện

tại hay tương lai, tất cả đều thuộc về anh em, **23** mà anh em thuộc về Đức Ki-tô, và Đức Ki-tô lại thuộc về Thiên Chúa.

4 1 Vậy chớ gì thiên hạ coi chúng tôi như những đầy tớ của Đức Ki-tô, những người quản lý các mầu nhiệm của Thiên Chúa. **2** Mà người ta chỉ đòi hỏi ở người quản lý một điều, là phải chứng tỏ lòng trung thành. **3** Đối với tôi, dù có bị anh em hay toà đời xét xử, tôi cũng chẳng coi là gì. Mà tôi, tôi cũng chẳng tự xét xử lấy mình. **4** Quả thật, tôi không thấy lương tâm áy náy điều gì, nhưng đâu phải vì thế mà tôi đã được kể là người công chính. Đáng xét xử tôi chính là Chúa. **5** Vậy xin anh em đừng vội xét xử điều gì trước kỳ hạn, trước ngày Chúa đến. Chính Người sẽ đưa ra ánh sáng những gì ẩn khuất trong bóng tối, và phơi bày những ý định trong thâm tâm con người. Bấy giờ, mỗi người sẽ được Thiên Chúa khen thưởng đích đáng.

6 Thừa anh em, tôi đã áp dụng các điều đó cho tôi và anh A-pô-lô, vì lợi ích của anh em, để anh em theo gương chúng tôi mà học cho biết "đừng có đi ra ngoài những gì đã viết", kẻo sinh ra kiêu ngạo, theo người này mà chống người khác. **7** Thật vậy, nào có ai coi bạn hơn kẻ khác đâu ? Bạn có gì mà bạn đã không nhận lãnh ? Nếu đã nhận lãnh, tại sao lại vênh vang như thể đã không nhận lãnh ? **8** Anh em đã no nê rồi, đã giàu có rồi ! Không có chúng tôi, anh em đã làm vua rồi ! Phải chi anh em làm vua, để chúng tôi cũng được làm vua với anh em ! **9** Thật vậy, tôi thiết nghĩ : Thiên Chúa đã đặt chúng tôi làm Tông Đồ hạng chót như những kẻ bị án tử hình, bởi vì chúng tôi đã nên trò cười cho thế gian, cho thiên thần và loài người ! **10** Chúng tôi điên dại vì Đức Ki-tô, còn anh em thì khôn ngoan trong Đức Ki-tô ; chúng tôi yếu đuối, còn anh em thì mạnh mẽ ; anh em được kính trọng, còn chúng tôi thì bị khinh khi. **11** Cho đến giờ này, chúng tôi vẫn chịu đói khát, trần truồng, bị hành hạ và lang thang phiêu bạt ; **12** chúng tôi phải vất vả tự tay làm lụng. Bị nguyện rửa, chúng tôi chúc lành ; bị bắt bớ, chúng tôi cam chịu ; **13** bị vu khống, chúng tôi

đem lời an ủi. Cho đến bây giờ, chúng tôi đã nên như rác rưởi của thế gian, như phế vật đối với mọi người.

14 Tôi viết những lời đó không phải để làm anh em xấu hổ, nhưng là để sửa dạy anh em như những người con yêu quý của tôi. **15** Thật thế, cho dầu anh em có ngàn vạn giám thị trong Đức Ki-tô, anh em cũng không có nhiều cha đâu, bởi vì trong Đức Ki-tô Giê-su, nhờ Tin Mừng, chính tôi đã sinh ra anh em. **16** Vậy tôi khuyên anh em : hãy bắt chước tôi. **17** Vì lẽ đó, tôi đã phái người con yêu quý và trung tín của tôi trong Chúa, là anh Ti-mô-thê, đến với anh em. Anh ấy sẽ nhắc cho anh em những quy tắc hướng dẫn đời sống trong Đức Ki-tô mà tôi đã đề ra, những quy tắc mà tôi vẫn giảng dạy khắp nơi, trong mọi Hội Thánh.

18 Vì nghĩ rằng tôi sẽ không đến với anh em, có vài người đã sinh ra kiêu ngạo. **19** Nhưng nếu Chúa muốn, chẳng bao lâu nữa tôi sẽ đến với anh em, và tôi sẽ được biết, không phải tài ăn nói của những kẻ kiêu ngạo đó, mà là quyền năng của Thần Khí. **20** Thật vậy, Nước Thiên Chúa không cốt ở tài ăn nói, nhưng ở quyền năng. **21** Anh em muốn gì ? Muốn tôi mang roi vọt hay là đức bác ái và lòng nhân hậu mà đến với anh em ?

5 1 Đi đâu cũng chỉ nghe nói đến chuyện dâm ô xảy ra giữa anh em, mà là thứ dâm ô không thấy xảy ra ngay cả nơi dân ngoại : có kẻ ăn ở với vợ kế của cha mình !

2 Thế mà anh em lại còn kiêu ngạo ! Lẽ ra anh em đã phải than khóc và loại trừ kẻ làm điều ấy ra khỏi cộng đoàn của anh em ! **3** Phần tôi, tuy vắng mặt về thân xác, nhưng về tinh thần vẫn có mặt, tôi đã lên án kẻ có hành vi đó như thể tôi có mặt tại chỗ. **4** Trong một buổi họp của anh em, ở đó có tôi hiện diện bằng tinh thần, nhân danh Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta, và với quyền năng của Người, **5** chúng ta phải nộp con người đó cho Xa-tan, để phần xác nó bị huỷ diệt, còn phần hồn được cứu thoát trong Ngày của Chúa.

6 Lý do khiến anh em vênh vang chẳng đẹp đẽ gì ! Anh em không biết rằng chỉ một chút men cũng đủ làm cho cả khối bột dậy lên sao ? **7** Anh em hãy loại bỏ men cũ để trở thành bột mới, vì anh em là bánh không men. Quả vậy, Đức Ki-tô đã chịu hiến tế làm chiên lễ Vượt Qua của chúng ta. **8** Vì thế, chúng ta đừng lấy men cũ, là lòng gian tà và độc ác, nhưng hãy lấy bánh không men, là lòng tinh tuyền và chân thật, mà ăn mừng đại lễ.

9 Trong thư đã gửi cho anh em, tôi có viết là đừng đi lại với những kẻ dâm dăng. **10** Tôi không có ý nói chung về mọi người dâm dăng ở thế gian này, hay về mọi kẻ tham lam trộm cắp, hoặc mọi kẻ thờ ngẫu tượng, vì nếu vậy, anh em phải ra khỏi thế gian ! **11** Không, khi viết thế, tôi muốn nói với anh em là đừng đi lại với kẻ nào mang danh là người anh em mà cứ dâm dăng, tham lam, thờ ngẫu tượng, quen chửi bới, say sưa rượu chè hoặc trộm cắp ; anh em cũng phải tránh đừng ăn uống với con người như thế. **12** Thật vậy, xét xử người ngoài đâu phải là chuyện của tôi. Còn người trong đạo, anh em không được xét xử hay sao ? **13** Người ngoài, chính Thiên Chúa sẽ xét xử. Hãy khử trừ sự gian ác, không cho tồn tại giữa anh em.

6 1 Khi xảy ra tranh chấp với kẻ khác, có người trong anh em dám đi kiện cáo trước mặt người ngoài mà lại không đến trước mặt những người trong dân thánh ! **2** Nào anh em chẳng biết rằng dân thánh sẽ xét xử thế gian sao ? Mà nếu được quyền xét xử thế gian, anh em lại không xứng đáng xử những việc nhỏ mọn ư ? **3** Nào anh em chẳng biết rằng chúng ta sẽ xét xử các thiên thần sao ? Phương chi là những việc đời này ! **4** Thế mà khi phải xét xử những việc đời này, anh em lại đặt những người mà Hội Thánh coi nhẹ làm quan toà ! **5** Tôi nói thế cho anh em phải xấu hổ. Chẳng lẽ trong anh em lại không có người nào khôn ngoan có thể xử các vụ tranh chấp giữa anh em mình ư ? **6** Đàng này, anh em đã kiện cáo nhau thì chớ, lại còn đem nhau ra trước toà những người không có đức tin ! **7** Dù sao, nguyên việc anh em kiện cáo nhau đã là một thất bại cho anh em rồi. Tại sao anh em chẳng thà chịu bắt công ? Tại sao anh

em chẳng thà chịu thiệt thòi ? **8** Nhưng chính anh em lại ăn ở bất công và bóc lột, và đã đối xử như thế với anh em mình ! **9** Nào anh em chẳng biết rằng những kẻ bất chính sẽ không được Nước Thiên Chúa làm cơ nghiệp sao ? Anh em đừng làm. Những kẻ dâm dăng, thờ ngẫu tượng, ngoại tình, trụy lạc, kê gian, **10** những kẻ trộm cướp, tham lam, say sưa rượu chè, quen chửi bới, sẽ không được Nước Thiên Chúa làm cơ nghiệp. **11** Trước kia, có vài người trong anh em đã là như thế. Nhưng anh em đã được tẩy rửa, được thánh hoá, được nên công chính nhờ danh Chúa Giê-su Ki-tô và nhờ Thần Khí của Thiên Chúa chúng ta !

12 "Tôi được phép làm mọi sự" ; nhưng không phải mọi sự đều có ích. "Tôi được phép làm mọi sự" ; nhưng tôi sẽ không để sự gì làm chủ được tôi. **13** Thức ăn dành cho bụng, và bụng dành cho thức ăn. Thiên Chúa sẽ huỷ diệt cả cái này lẫn cái kia. Nhưng thân xác con người không phải để gian dâm, mà để phụng sự Chúa, vì Chúa làm chủ thân xác. **14** Thiên Chúa đã làm cho Chúa Ki-tô sống lại ; chính Người cũng sẽ dùng quyền năng của mình mà làm cho chúng ta sống lại.

15 Nào anh em chẳng biết rằng thân xác anh em là phần thân thể của Đức Ki-tô sao ? Tôi lại lấy phần thân thể của Đức Ki-tô mà làm phần thân thể của người kỹ nữ sao ? Không đời nào ! **16** Anh em chẳng biết rằng ăn ở với người kỹ nữ là nên một thân xác với người ấy sao ? Thật thế, có lời chép rằng cả hai sẽ thành một xương một thịt. **17** Ai đã kết hợp với Chúa, thì nên một tinh thần với Người.

18 Anh em hãy tránh xa tội gian dâm. Mọi tội người ta phạm đều ở ngoài thân xác mình, còn kẻ gian dâm thì phạm đến chính thân xác mình.

19 Hay anh em lại chẳng biết rằng thân xác anh em là Đền Thờ của Thánh Thần sao ? Mà Thánh Thần đang ngự trong anh em là Thánh Thần chính Thiên Chúa đã ban cho anh em. Như thế, anh em đâu còn thuộc về mình nữa, **20** vì Thiên Chúa đã trả giá đắt mà chuộc lấy

anh em. Vậy anh em hãy tôn vinh Thiên Chúa nơi thân xác anh em.

7 1 Bây giờ, tôi đề cập tới những điều anh em đã viết cho tôi : đàn ông không gần đàn bà là điều tốt. **2** Nhưng để tránh hiểm hoạ dâm ô, thì mỗi người hãy có vợ có chồng. **3** Chồng hãy làm tròn bổn phận đối với vợ, và vợ đối với chồng cũng vậy. **4** Vợ không có quyền trên thân xác mình, nhưng là chồng ; cũng vậy, chồng không có quyền trên thân xác mình, nhưng là vợ. **5** Vợ chồng đừng từ chối nhau, trừ phi hai người đồng ý sống như vậy trong một thời gian, để chuyên lo cầu nguyện ; rồi hai người lại ăn ở với nhau, kẻo vì hai người không tiết dục nổi mà Xa-tan lợi dụng để cám dỗ. **6** Điều tôi nói đó là một sự nhân nhượng chứ không phải là một mệnh lệnh. **7** Tôi ước muốn mọi người đều như tôi ; nhưng mỗi người được Thiên Chúa ban cho đặc sủng riêng, kể thế này, người thế khác. **8** Với những người độc thân và quả phụ, tôi nói thế này : họ cứ ở vậy như tôi thì tốt cho họ. **9** Nếu không tiết dục được, họ cứ kết hôn, vì thà kết hôn còn hơn là bị thiêu đốt.

10 Còn với những người đã kết hôn, tôi ra lệnh này, không phải tôi, mà là Chúa : vợ không được bỏ chồng, **11** mà nếu đã bỏ chồng, thì phải ở độc thân hoặc phải làm hoà với chồng ; và chồng cũng không được rẫy vợ.

12 Còn với những người khác, thì tôi nói -chính tôi chứ không phải Chúa- : nếu anh em nào có vợ ngoại đạo mà người này bằng lòng ở với người ấy, thì người ấy đừng rẫy vợ. **13** Người vợ nào có chồng ngoại đạo mà người này bằng lòng ở với người ấy, thì người ấy đừng bỏ chồng. **14** Thật vậy, chồng ngoại đạo được thánh hoá nhờ vợ, và vợ ngoại đạo được thánh hoá nhờ người chồng có đạo. Chẳng vậy, con cái anh em sẽ là ô uế, trong khi thật ra chúng là thánh. **15** Nếu người ngoại đạo muốn bỏ người kia, thì cứ bỏ ; trong trường hợp đó, chồng hay vợ có đạo không bị luật hôn nhân ràng buộc : Thiên Chúa đã kêu gọi anh em sống bình an với nhau ! **16** Chị là vợ, biết đâu chị chẳng cứu được chồng ? Hay anh là chồng, biết đâu anh chẳng cứu được vợ ?

17 Ngoài ra, như Chúa đã định cho mỗi người làm sao, như Thiên Chúa đã kêu gọi mỗi người thế nào, thì cứ sống như vậy : đó là điều tôi truyền dạy trong mỗi Hội Thánh. 18 Ai đã cắt bì khi được kêu gọi, thì đừng huỷ bỏ dấu vết cắt bì ! Ai chưa cắt bì khi được kêu gọi, thì đừng cắt bì ! 19 Cắt bì chẳng là gì, mà không cắt bì cũng chẳng là gì cả ; điều đáng kể là tuân giữ các điều răn Thiên Chúa. 20 Ai đang ở địa vị nào khi được kêu gọi, thì cứ ở địa vị đó. 21 Bạn là nô lệ khi được kêu gọi ư ? Chớ bận tâm ! Ngay cả khi có thể được tự do, tốt hơn hãy lợi dụng thân phận nô lệ. 22 Thật thế, người đang làm nô lệ mà được Chúa kêu gọi, thì là người được Chúa giải phóng. Cũng vậy, người đang tự do mà được kêu gọi, thì là nô lệ của Đức Ki-tô. 23 Thiên Chúa đã trả giá đắt mà chuộc lấy anh em. Anh em đừng trở nên nô lệ cho người phạm. 24 Thưa anh em, khi được kêu gọi ở địa vị nào, mỗi người cứ ở địa vị đó trước mặt Thiên Chúa.

25 Về vấn đề độc thân, tôi không có chỉ thị nào của Chúa, nhưng tôi chỉ khuyên nhủ anh em với tư cách là người -nhờ Chúa thương- đáng được anh em tín nhiệm.

26 Vậy tôi nghĩ rằng : vì những nỗi thống khổ hiện tại, ở vậy là điều tốt. Phải, tôi nghĩ rằng đối với người ta, như thế là tốt. 27 Bạn đã kết hôn với một người đàn bà ư ? Đừng tìm cách gỡ ra. Bạn chưa kết hôn với một người đàn bà ư ? Đừng lo kiếm vợ. 28 Nhưng nếu bạn cưới vợ, thì cũng chẳng có tội gì. Và nếu người con gái lấy chồng, thì cũng chẳng có tội gì. Tuy nhiên, những người ấy sẽ tự chuốc lấy những nỗi gian truân khốn khổ. Mà tôi, tôi muốn cho anh em thoát khỏi điều đó.

29 Thưa anh em, tôi xin nói với anh em điều này : thời gian chẳng còn bao lâu. Vậy từ nay những người có vợ hãy sống như không có ; 30 ai khóc lóc, hãy làm như không khóc ; ai vui mừng, như chẳng mừng vui ; ai mua sắm, hãy làm như không có gì cả ; 31 kẻ hưởng dùng của cải đời này, hãy làm như chẳng hưởng. Vì bộ mặt thế gian này đang biến đi.

32 Tôi muốn anh chị em không phải bận tâm lo lắng điều gì. Đàn ông không có vợ thì chuyên lo việc Chúa : họ tìm cách làm đẹp lòng Người. 33 Còn người có vợ thì lo lắng việc đời : họ tìm cách làm đẹp lòng vợ, 34 thế là họ bị chia đôi. Cũng vậy, đàn bà không có chồng và người trinh nữ thì chuyên lo việc Chúa, để thuộc trọn về Người cả hồn lẫn xác. Còn người có chồng thì lo lắng việc đời : họ tìm cách làm đẹp lòng chồng. 35 Tôi nói thế là để mong tìm ích lợi cho anh chị em, tôi không có ý gài bẫy anh chị em đâu, nhưng chỉ muốn đề nghị với anh chị em một điều tốt, để anh chị em được gắn bó cùng Chúa mà không bị giằng co.

36 Nếu ai đang lúc quá dồi dào khí lực mà nghĩ rằng mình khó có thể tôn trọng vị hôn thê của mình, và cho rằng chuyện thường tình sẽ phải xảy ra, thì người ấy cứ làm như ý mình muốn, không mắc tội đâu : họ cứ việc lấy nhau. 37 Còn ai đứng vững, lòng không nao núng, cũng chẳng miễn cưỡng, lại làm chủ được ý chí của mình, và quyết tâm tôn trọng người trinh nữ, thì người ấy làm một việc tốt. 38 Như thế, ai cưới người trinh nữ của mình, thì làm một việc tốt, nhưng ai không cưới, thì làm một việc tốt hơn.

39 Người vợ bị ràng buộc bao lâu chồng còn sống. Nếu chồng chết rồi, thì vợ được tự do, muốn lấy ai thì lấy, miễn là trong Chúa. 40 Nhưng theo ý kiến tôi, người ấy có phúc hơn nếu cứ ở vậy. Tôi thiết nghĩ : tôi cũng được Thần Khí của Thiên Chúa soi sáng.

8 1 Về vấn đề thịt cúng, đã rõ là tất cả chúng ta đều hiểu biết. Sự hiểu biết đó sinh lòng kiêu ngạo, còn lòng bác ái thì xây dựng. 2 Ai tưởng mình hiểu biết điều gì, thì chưa hẳn là đã hiểu biết như phải hiểu biết. 3 Ai yêu mến Thiên Chúa, thì được Người biết đến. 4 Vậy, về việc ăn thịt cúng, chúng ta biết rằng ngẫu tượng chẳng là gì trên thế gian, và cũng chẳng có thần nào ngoài Thiên Chúa độc nhất. 5 Thật thế, mặc dầu người ta cho là có những thần ở trên trời hay dưới đất -quả thực, thần cũng lắm mà chúa cũng nhiều-, 6 nhưng đối với chúng ta, chỉ có một Thiên Chúa là Cha, Đấng tạo thành vạn vật và là

cùng đích của chúng ta ; và cũng chỉ có một Chúa là Đức Giê-su Ki-tô, nhờ Người mà vạn vật được tạo thành, và nhờ Người mà chúng ta được hiện hữu.

7 Nhưng không phải mọi người đều hiểu biết như vậy đâu ! Có một số người từ trước đến nay đã quen thờ ngẫu tượng, nên khi ăn các thức ấy thì cứ tưởng làm như vậy là ăn của cúng ; và lương tâm yếu đuối của họ đã ra ô uế. **8** Không phải của ăn làm cho chúng ta được gần Thiên Chúa. Không ăn những thứ đó, chúng ta chẳng thiệt ; mà có ăn, cũng chẳng lợi gì. **9** Nhưng hãy coi chừng kẻo sự tự do của anh em nên dịp cho những người yếu đuối sa ngã. **10** Thật vậy, nếu có ai thấy bạn là người hiểu biết mà lại ngồi dự tiệc trong đền trong miếu, thì lương tâm của người yếu đuối ấy lại chẳng dựa vào đó mà ăn của cúng sao ? **11** Thế là sự hiểu biết của bạn làm hư mất một người yếu đuối, một người anh em mà Đức Ki-tô đã chịu chết để cứu chuộc ! **12** Như vậy, phạm đến anh em và làm thương tổn lương tâm yếu đuối của họ là phạm đến Đức Ki-tô ! **13** Vì thế, nếu của ăn mà làm có cho anh em tôi sa ngã, thì tôi sẽ không bao giờ ăn thịt nữa, để khỏi làm có cho anh em tôi sa ngã.

9 1 Tôi không tự do ư ? Tôi không phải là tông đồ ư ? Tôi đã không thấy Đức Giê-su, Chúa chúng ta sao ? Anh em không phải là công trình của tôi trong Chúa sao ? **2** Nếu đối với những người khác tôi không phải là tông đồ, thì ít ra đối với anh em tôi là tông đồ, vì ấn tín chứng thực chức vụ tông đồ của tôi trong Chúa chính là anh em. **3** Đây là lời biện hộ của tôi chống lại những kẻ hạch sách tôi. **4** Phải chăng tôi không có quyền ăn uống, **5** không có quyền đem theo một người chị em tín hữu như các tông đồ khác, như các anh em của Chúa và như ông Kê-pha ? **6** Phải chăng chỉ có tôi và anh Ba-na-ba không có quyền được miễn lao động ? **7** Có ai đi đánh giặc mà lại phải tự túc bao giờ ? Có ai trồng nho mà lại không được ăn trái ? Hay có ai chăn súc vật mà lại không được uống sữa của súc vật ?

8 Phải chăng tôi nói thế theo kiểu người phạm ? Há Lề Luật lại cũng chẳng nói thế sao ? **9** Thật vậy, trong luật Mô-sê có chép : Đừng bịt mõm con bò đang đập lúa. Chẳng lẽ Thiên Chúa lại bận tâm đến con bò sao ? **10** Hay cũng vì chúng ta mà Người phán như vậy ? Phải, chính vì chúng ta mà có lời chép : Khi cày, thợ cày phải mong được chia phần ; và khi đập lúa, kẻ đập lúa phải mong được chia phần. **11** Một khi chúng tôi đã gieo của thiêng liêng cho anh em, nếu chúng tôi gặt của vật chất nơi anh em, thì đâu có phải là chuyện quá đáng ? **12** Nếu những người khác còn có quyền đòi hỏi anh em, thì huống hồ là chúng tôi ! Nhưng chúng tôi đã không dùng quyền đó. Trái lại, chúng tôi chịu đựng tất cả mọi sự để khỏi gây trở ngại cho Tin Mừng của Đức Ki-tô. **13** Anh em không biết rằng người lo các thánh vụ thì được hưởng lộc Đền Thờ, và kẻ phục vụ bàn thờ thì cũng được chia phần của bàn thờ sao ? **14** Cũng vậy, Chúa truyền cho những ai rao giảng Tin Mừng phải sống nhờ Tin Mừng.

15 Nhưng phần tôi, tôi đã không dùng một quyền nào trong những quyền ấy. Tôi viết các điều này không phải để cũng được như vậy, vì đối với tôi thà chết còn hơn là Niềm tự hào đó, không ai có thể huỷ diệt được ! **16** Thật vậy, đối với tôi, rao giảng Tin Mừng không phải là lý do để tự hào, mà đó là một sự cần thiết bắt buộc tôi phải làm. Khốn thân tôi nếu tôi không rao giảng Tin Mừng ! **17** Tôi mà tự ý làm việc ấy, thì mới đáng Thiên Chúa thưởng công ; còn nếu không tự ý, thì đó là một nhiệm vụ Thiên Chúa giao phó. **18** Vậy đâu là phần thưởng của tôi ? Đó là khi rao giảng Tin Mừng, tôi rao giảng không công, chẳng hưởng quyền lợi Tin Mừng dành cho tôi.

19 Phải, tôi là một người tự do, không lệ thuộc vào ai, nhưng tôi đã trở thành nô lệ của mọi người, hầu chinh phục thêm được nhiều người. **20** Với người Do-thái, tôi đã trở nên Do-thái, để chinh phục người Do-thái. Với những ai sống theo Lề Luật, tôi đã trở nên người sống theo Lề Luật, dù không còn phải sống theo Lề Luật nữa, để chinh phục những người sống theo Lề Luật. **21** Đối với những kẻ sống ngoài Lề Luật, tôi đã trở nên người

sống ngoài Lễ Luật, dù tôi không sống ngoài luật Thiên Chúa, nhưng sống trong luật Đức Ki-tô, để chinh phục những người sống ngoài Lễ Luật. **22** Tôi đã trở nên yếu với những người yếu, để chinh phục những người yếu. Tôi đã trở nên tất cả cho mọi người, để bằng mọi cách cứu được một số người. **23** Vì Tin Mừng, tôi làm tất cả những điều đó, để cùng được thông chia phần phúc của Tin Mừng.

24 Anh em chẳng biết sao : trong cuộc chạy đua trên thao trường, tất cả mọi người đều chạy, nhưng chỉ có một người đoạt giải. Anh em hãy chạy thế nào để chiếm cho được phần thưởng. **25** Phạm là tay đua, thì phải kiêng kị đủ điều, song họ làm như vậy là để đoạt phần thưởng chóng hư ; trái lại chúng ta nhằm phần thưởng không bao giờ hư nát. **26** Vậy tôi đây cũng chạy như thế, chứ không chạy mà không xác tín ; tôi đâm như thế, chứ không phải đâm vào không khí. **27** Tôi bắt thân thể phải chịu cực và phục tùng, kéo sau khi rao giảng cho người khác, chính tôi lại bị loại.

10 1 Thừa anh em, tôi không muốn để anh em chẳng hay biết gì về việc này : là tất cả cha ông chúng ta đều được ở dưới cột mây, tất cả đều vượt qua Biển Đỏ. **2** Tất cả cùng được chịu phép rửa dưới đám mây và trong lòng biển, để theo ông Mô-sê. **3** Tất cả cùng ăn một thức ăn linh thiêng, **4** tất cả cùng uống một thức uống linh thiêng, vì họ cùng uống nước chảy ra từ tảng đá linh thiêng vẫn đi theo họ. Tảng đá ấy chính là Đức Ki-tô. **5** Nhưng phần đông họ không đẹp lòng Thiên Chúa, bằng chứng là họ đã quy ngã trong sa mạc.

6 Những sự việc ấy xảy ra để làm bài học, răn dạy chúng ta đừng chiều theo những dục vọng xấu xa như cha ông chúng ta. **7** Anh em đừng trở thành những kẻ thờ ngẫu tượng, như một số trong nhóm họ, theo lời đã chép : Dân đã ngồi xuống để ăn uống, rồi lại đứng lên chơi đùa. **8** Ta đừng gian dâm, như một số trong nhóm họ đã gian dâm : nội một ngày, hai mươi ba ngàn người đã ngã gục. **9** Ta đừng thử thách Chúa, như một số trong nhóm họ đã thử thách Người và đã bị răn cấm

chết. **10** Anh em đừng làm bầm kêu trách, như một số trong nhóm họ đã làm bầm kêu trách : họ đã chết bởi tay Thần Tru Diệt. **11** Những sự việc này xảy ra cho họ để làm bài học, và đã được chép lại để răn dạy chúng ta, là những người đang sống trong thời sau hết này. **12** Bởi vậy, ai tưởng mình đang đứng vững, thì hãy coi chừng kéo ngã. **13** Không một thử thách nào đã xảy ra cho anh em mà lại vượt quá sức loài người. Thiên Chúa là Đấng trung tín : Người sẽ không để anh em bị thử thách quá sức ; nhưng khi để anh em bị thử thách, Người sẽ cho kết thúc tốt đẹp, để anh em có sức chịu đựng.

14 Vì thế, anh em thân mến, hãy xa lánh việc thờ ngẫu tượng. **15** Tôi nói với anh em như nói với những người khôn ngoan hiểu biết ; anh em hãy tự mình suy xét điều tôi nói. **16** Khi ta nâng chén chúc tụng mà cảm tạ Thiên Chúa, há chẳng phải là dự phần vào Máu Đức Ki-tô ư ? Và khi ta cùng bẻ Bánh Thánh, đó chẳng phải là dự phần vào Thân Thể Người sao ? **17** Bởi vì chỉ có một tấm Bánh, và tất cả chúng ta chia sẻ cùng một Bánh ấy, nên tuy nhiều người, chúng ta cũng chỉ là một thân thể. **18** Anh em hãy coi Ít-ra-en xét theo huyết thống. Những ai ăn té phẩm, há chẳng phải là những kẻ được chia lộc bàn thờ sao ? **19** Thế nghĩa là gì ? Thịt cúng là gì ? Ngẫu tượng là gì ? **20** Tuy nhiên, đồ cúng là cúng cho ma quỷ, chứ không phải cho Thiên Chúa ; mà tôi không muốn anh em hiệp thông với ma quỷ. **21** Anh em không thể vừa uống chén của Chúa, vừa uống chén của ma quỷ được ; anh em không thể vừa ăn ở bàn tiệc của Chúa, vừa ăn ở bàn tiệc của ma quỷ được. **22** Hay là ta muốn làm cho Chúa phải ghen tương ? Chẳng lẽ ta mạnh sức hơn Người ?

23 "Được phép làm mọi sự" ; nhưng không phải mọi sự đều có ích. "Được phép làm mọi sự" ; nhưng không phải mọi sự đều có tính cách xây dựng. **24** Đừng ai tìm ích lợi cho riêng mình, nhưng hãy tìm ích lợi cho người khác. **25** Tất cả những gì bán ngoài chợ, anh em cứ việc ăn, không cần phải đặt vấn đề lương tâm, **26** bởi vì trái đất và muôn vật muôn loài trên trái đất đều là của Chúa. **27** Nếu có người ngoại nào mời anh em và anh em muốn đi, thì cứ ăn tất cả những gì người ta dọn cho anh

em, không cần phải đặt vấn đề lương tâm. **28** Nhưng nếu có người bảo : "Đây là của cúng", thì anh em đừng ăn, vì người ấy -kẻ đã báo trước cho anh em- và vì vấn đề lương tâm. **29** Tôi không có ý nói lương tâm của anh em, nhưng lương tâm của người khác, bởi vì chẳng lẽ quyền tự do của tôi lại bị lương tâm kẻ khác xét xử ? **30** Nếu tôi vừa tham dự, vừa tạ ơn Thiên Chúa, tại sao tôi lại bị khiển trách vì của ăn mà tôi tạ ơn Thiên Chúa đã ban cho ?

31 Vậy, dù ăn, dù uống, hay làm bất cứ việc gì, anh em hãy làm tất cả để tôn vinh Thiên Chúa. **32** Anh em đừng làm gương xấu cho bất cứ ai, dù là cho người Do-thái hay người ngoại, hoặc cho Hội Thánh của Thiên Chúa ; **33** cũng như tôi đây, trong mọi hoàn cảnh, tôi cố gắng làm đẹp lòng mọi người, không tìm ích lợi cho riêng tôi, nhưng cho nhiều người, để họ được cứu độ.

11 1 Anh em hãy bắt chước tôi, như tôi bắt chước Đức Ki-tô.

2 Tôi có lời khen anh em đã nhớ đến tôi trong mọi dịp và nắm giữ các truyền thống tôi đã để lại cho anh em. **3** Nhưng tôi muốn anh em biết rằng thủ lãnh của người nam là Đức Ki-tô, thủ lãnh của người nữ là người nam, và thủ lãnh của Đức Ki-tô là Thiên Chúa. **4** Phàm người nam nào cầu nguyện hoặc nói tiên tri mà che đầu, thì hạ nhục Đấng làm đầu mình. **5** Phàm người nữ nào cầu nguyện hoặc nói tiên tri mà lại để đầu trần, thì làm nhục kẻ làm đầu mình, vì người ấy như thể trọc đầu vậy. **6** Người nữ mà để đầu trần, thì cứ cắt tóc đi ! Nhưng nếu cắt tóc hay trọc đầu là một điều xấu hổ đối với người nữ, thì hãy che đầu lại ! **7** Người nam không được che đầu, bởi vì là hình ảnh và vinh quang của Thiên Chúa ; còn người nữ là vinh quang của người nam. **8** Thật vậy, không phải người nam tự người nữ mà có, nhưng người nữ tự người nam. **9** Cũng chẳng phải người nam được dựng nên vì người nữ, nhưng người nữ vì người nam. **10** Bởi thế, người nữ phải mang trên đầu một dấu hiệu phục tùng, vì có các thiên thần. **11** Tuy nhiên, trong Chúa, không nam thì chẳng có nữ, và không nữ thì

chẳng có nam. **12** Thật thế, như người nữ tự người nam mà có, thì người nam cũng bởi người nữ mà sinh ra, và mọi sự đều tự Thiên Chúa mà có.

13 Anh em hãy tự xét xem : người nữ không che đầu mà cầu nguyện với Thiên Chúa thì có xứng hợp không ?

14 Chính thiên nhiên lại không dạy anh em rằng người nam mà để tóc dài là điều ô nhục, **15** còn người nữ mà để tóc dài thì lại là vinh dự cho họ đó sao ? Là vì Thiên Chúa ban cho người nữ mái tóc làm khăn che đầu.

16 Ngoài ra, nếu có ai nghĩ mình phải cạo lý, thì đó không phải là thói quen của chúng tôi, cũng như không phải là thói quen trong các Hội Thánh của Thiên Chúa.

17 Nhân lúc đưa ra các chỉ thị này, tôi chẳng khen anh em đâu, vì những buổi họp của anh em không đem lại lợi ích gì, mà chỉ gây hại. **18** Thật thế, trước tiên tôi nghe rằng khi họp cộng đoàn, anh em chia rẽ nhau, và tôi tin là điều ấy có phần nào đúng. **19** Những sự chia rẽ giữa anh em, thế nào cũng có, nhưng nhờ vậy mới rõ ai là người đạo đức chắc chắn. **20** Khi anh em họp nhau, thì không phải là để ăn bữa tối của Chúa. **21** Thật vậy, mỗi người lo ăn bữa riêng của mình trước, và như thế, kẻ thì đói, người lại say. **22** Anh em không có nhà để ăn uống sao? Hay anh em khinh dể Hội Thánh của Thiên Chúa và làm nhục những người không có của ? Tôi phải nói gì với anh em ? Chẳng lẽ tôi khen anh em sao? Về điểm này, tôi chẳng khen đâu !

23 Thật vậy, điều tôi đã lãnh nhận từ nơi Chúa, tôi xin truyền lại cho anh em : trong đêm bị nộp, Chúa Giê-su cầm lấy bánh, **24** dâng lời chúc tụng tạ ơn, rồi bẻ ra và nói : "Anh em cầm lấy mà ăn, đây là Mình Thầy, hiến tế vì anh em ; anh em hãy làm như Thầy vừa làm để tưởng nhớ đến Thầy." **25** Cũng thế, cuối bữa ăn, Người nâng chén và nói : "Đây là chén Máu Thầy, Máu đổ ra để lập Giao Ước Mới ; mỗi khi uống, anh em hãy làm như Thầy vừa làm để tưởng nhớ đến Thầy." **26** Thật vậy, cho tới ngày Chúa đến, mỗi lần ăn Bánh và uống Chén này, là anh em loan truyền Chúa đã chịu chết. **27** Vì thế, bất cứ

ai ăn Bánh hay uống Chén của Chúa cách bất xứng, thì cũng phạm đến Mình và Máu Chúa.

28 Ai nấy phải tự xét mình, rồi hãy ăn Bánh và uống Chén này. **29** Thật vậy, ai ăn và uống mà không phân biệt được Thân Thể Chúa, là ăn và uống án phạt mình.

30 Vì lẽ đó, trong anh em, có nhiều người ốm đau suy nhược, và cũng có lắm người đã chết. **31** Giả như chúng ta tự xét mình, thì chúng ta đã không bị xét xử. **32** Nhưng khi Chúa xét xử là Người sửa dạy chúng ta, để chúng ta khỏi bị kết án cùng với thế gian.

33 Cho nên, thưa anh em, khi họp nhau để dùng bữa, anh em hãy đợi nhau. **34** Ai đói, thì ăn ở nhà, kéo anh em đến họp mà hoá ra để bị kết án. Về các vấn đề khác, tôi sẽ liệu khi nào đến thăm anh em.

12 1 Thưa anh em, tôi không muốn để anh em chẳng hay biết gì về các ân huệ thiêng liêng. **2** Anh em biết rằng khi còn là người ngoại, anh em bị lôi cuốn mãnh liệt vào việc thờ cúng các ngẫu tượng câm. **3** Vì thế, tôi nói cho anh em biết : chẳng có ai ở trong Thần Khí Thiên Chúa mà lại nói : "Giê-su là đồ khốn kiếp !" ; cũng không ai có thể nói rằng : "Đức Giê-su là Chúa", nếu người ấy không ở trong Thần Khí.

4 Có nhiều đặc sủng khác nhau, nhưng chỉ có một Thần Khí. **5** Có nhiều việc phục vụ khác nhau, nhưng chỉ có một Chúa. **6** Có nhiều hoạt động khác nhau, nhưng vẫn chỉ có một Thiên Chúa làm mọi sự trong mọi người. **7** Thần Khí tỏ mình ra nơi mỗi người một cách, là vì ích chung. **8** Người thì được Thần Khí ban cho ơn khôn ngoan để giảng dạy, người thì được Thần Khí ban cho ơn hiểu biết để trình bày. **9** Kẻ thì được Thần Khí ban cho lòng tin ; kẻ thì cũng được chính Thần Khí duy nhất ấy ban cho những đặc sủng để chữa bệnh. **10** Người thì được ơn làm phép lạ, người thì được ơn nói tiên tri ; kẻ thì được ơn phân định thần khí ; kẻ khác thì được ơn nói các thứ tiếng lạ ; kẻ khác nữa lại được ơn giải thích các tiếng lạ. **11** Nhưng chính Thần Khí duy nhất ấy làm ra tất

cả những điều đó và phân chia cho mỗi người mỗi cách, tùy theo ý của Người.

12 Thật vậy, ví như thân thể người ta chỉ là một, nhưng lại có nhiều bộ phận, mà các bộ phận của thân thể tuy nhiều, nhưng vẫn là một thân thể, thì Đức Ki-tô cũng vậy. **13** Thật thế, tất cả chúng ta, dầu là Do-thái hay Hy-lạp, nô lệ hay tự do, chúng ta đều đã chịu phép rửa trong cùng một Thần Khí để trở nên một thân thể. Tất cả chúng ta đã được đầy tràn một Thần Khí duy nhất.

14 Thật vậy, thân thể gồm nhiều bộ phận, chứ không phải chỉ có một mà thôi. **15** Giả như chân có nói : "Tôi không phải là tay, nên tôi không thuộc về thân thể", thì cũng chẳng vì thế mà nó không thuộc về thân thể. **16** Giả như tai có nói : "Tôi không phải là mắt, vậy tôi không thuộc về thân thể", thì cũng chẳng vì thế mà nó không thuộc về thân thể. **17** Giả như toàn thân chỉ là mắt, thì lấy gì mà nghe ? Giả như toàn thân chỉ là tai, thì lấy gì mà ngửi ?

18 Nhưng Thiên Chúa đã đặt mỗi bộ phận vào một chỗ trong thân thể như ý Người muốn. **19** Giả như tất cả chỉ là một thứ bộ phận, thì làm sao mà thành thân thể được ? **20** Như thế, bộ phận tuy nhiều mà thân thể chỉ có một. **21** Vậy mắt không có thể bảo tay : "Tao không cần đến mày" ; đầu cũng không thể bảo hai chân : "Tao không cần chúng mày."

22 Hơn nữa, những bộ phận xem ra yếu đuối nhất thì lại là cần thiết nhất ; **23** và những bộ phận ta coi là tầm thường nhất, thì ta lại tôn trọng hơn cả. Những bộ phận kém trang nhã, thì ta lại mặc cho chúng trang nhã hơn hết. **24** Còn những bộ phận trang nhã thì không cần gì cả. Nhưng Thiên Chúa đã khéo xếp đặt các bộ phận trong thân thể, để bộ phận nào kém thì được tôn trọng nhiều hơn. **25** Như thế, không có chia rẽ trong thân thể, trái lại các bộ phận đều lo lắng cho nhau. **26** Nếu một bộ phận nào đau, thì mọi bộ phận cùng đau. Nếu một bộ phận nào được vẻ vang, thì mọi bộ phận cũng vui chung.

27 Vậy anh em, anh em là thân thể Đức Ki-tô, và mỗi người là một bộ phận. 28 Trong Hội Thánh, Thiên Chúa đã đặt một số người, thứ nhất là các Tông Đồ, thứ hai là các ngôn sứ, thứ ba là các thầy dạy, rồi đến những người được ơn làm phép lạ, được những đặc sủng để chữa bệnh, để giúp đỡ người khác, để quản trị, để nói các thứ tiếng lạ. 29 Chẳng lẽ ai cũng là tông đồ ? Chẳng lẽ ai cũng là ngôn sứ, ai cũng là thầy dạy sao ? Chẳng lẽ ai cũng được ơn làm phép lạ, 30 ai cũng được ơn chữa bệnh sao ? Chẳng lẽ ai cũng nói được các tiếng lạ, ai cũng giải thích được các tiếng lạ sao ?

31 Trong các ân huệ của Thiên Chúa, anh em cứ tha thiết tìm những ơn cao trọng nhất. Nhưng đây tôi xin chỉ cho anh em con đường trở vượt hơn cả.

13 1 Giả như tôi có nói được các thứ tiếng của loài người và của các thiên thần đi nữa, mà không có đức mến, thì tôi cũng chẳng khác gì thanh la phèng phèng, chũm choẹ xoang xoảng. 2 Giả như tôi được ơn nói tiên tri, và được biết hết mọi điều bí nhiệm, mọi lẽ cao siêu, hay có được tất cả đức tin đến chuyển núi dời non, mà không có đức mến, thì tôi cũng chẳng là gì. 3 Giả như tôi có đem hết gia tài cơ nghiệp mà bố thí, hay nộp cả thân xác tôi để chịu thiêu đốt, mà không có đức mến, thì cũng chẳng ích gì cho tôi. 4 Đức mến thì nhẫn nhục, hiền hậu, không ghen tương, không vênh vang, không tự đắc, 5 không làm điều bất chính, không tìm tư lợi, không nóng giận, không nuôi hận thù, 6 không mừng khi thấy sự gian ác, nhưng vui khi thấy điều chân thật. 7 Đức mến tha thứ tất cả, tin tưởng tất cả, hy vọng tất cả, chịu đựng tất cả. 8 Đức mến không bao giờ mất được. Ơn nói tiên tri ư ? Cũng chỉ nhất thời. Nói các tiếng lạ chẳng ? Có ngày sẽ hết. Ơn hiểu biết ư ? Rồi cũng chẳng còn. 9 Vì chưng sự hiểu biết thì có ngần, ơn nói tiên tri cũng có hạn. 10 Khi cái hoàn hảo tới, thì cái có ngần có hạn sẽ biến đi. 11 Cũng như khi tôi còn là trẻ con, tôi nói năng như trẻ con, hiểu biết như trẻ con, suy nghĩ như trẻ con ; nhưng khi tôi đã thành người lớn, thì tôi bỏ tất cả những gì là trẻ con. 12 Bây giờ chúng ta thấy lờ mờ như trong một tấm gương, mai sau sẽ được

mặt giáp mặt. Bây giờ tôi biết chỉ có ngần có hạn, mai sau tôi sẽ được biết hết, như Thiên Chúa biết tôi. 13 Hiện nay đức tin, đức cậy, đức mến, cả ba đều tồn tại, nhưng cao trọng hơn cả là đức mến.

14 1 Anh em hãy cố đạt cho được đức mến, hãy khao khát những ơn của Thần Khí, nhất là ơn nói tiên tri. 2 Thật vậy, kẻ nói tiếng lạ thì không nói với người ta, nhưng là nói với Thiên Chúa, bởi vì chẳng ai hiểu được : nhờ Thần Khí, kẻ ấy nói ra những điều nhiệm mầu. 3 Còn người nói tiên tri thì nói với người ta để xây dựng, để khích lệ và an ủi. 4 Kẻ nói tiếng lạ thì tự xây dựng chính mình ; người nói tiên tri thì xây dựng Hội Thánh. 5 Tôi muốn cho tất cả anh em nói các tiếng lạ, và nhất là tôi muốn cho anh em nói tiên tri. Người nói tiên tri thì cao trọng hơn người nói các tiếng lạ, trừ phi người này giải thích để xây dựng Hội Thánh.

6 Thưa anh em, giờ đây, giả như tôi đến cùng anh em mà chỉ nói các tiếng lạ, giả như lời nói của tôi không đem lại cho anh em một mặc khải, một sự hiểu biết, hay không phải là một lời tiên tri, một lời giáo huấn, thì nào có ích gì cho anh em ? 7 Như thế, có khác chi những nhạc cụ không hồn, như sáo như đàn : nếu âm thanh không rõ, thì làm sao nhận ra được cung nhạc tiếng đàn ? 8 Thật vậy, giả như kèn chỉ phát ra một tiếng vu vơ, thì ai sẽ chuẩn bị chiến đấu ? 9 Anh em cũng thế : nếu miệng lưỡi anh em chẳng nói những lời có thể hiểu được, thì làm sao người ta biết điều anh em nói ? Anh em chỉ nói bông lông thôi ! 10 Trong thiên hạ, có rất nhiều thứ ngôn ngữ, nhưng không có thứ nào là vô nghĩa. 11 Vậy nếu tôi không biết giá trị của ngôn ngữ, thì tôi sẽ là kẻ man dã đối với người nói, và người nói là kẻ man dã đối với tôi. 12 Anh em cũng vậy : vì khao khát những ơn của Thần Khí, anh em hãy tìm kiếm để được dồi dào các ân huệ đó, nhằm xây dựng Hội Thánh.

13 Vì thế, kẻ nói tiếng lạ thì phải xin cho được ơn giải thích. 14 Thật vậy, nếu tôi cầu nguyện bằng tiếng lạ thì lòng tôi cầu nguyện, nhưng trí tôi chẳng thu được kết quả gì. 15 Vậy, phải làm sao ? Tôi sẽ cầu nguyện với

tấm lòng, nhưng cũng cầu nguyện với trí khôn nữa. Tôi sẽ ca hát với tấm lòng, nhưng cũng ca hát với trí khôn nữa. **16** Quả thế, nếu bạn chỉ chúc tụng với tấm lòng thôi, thì làm sao hạng người ngoài cuộc có thể thưa "A-men" lúc bạn dâng lời tạ ơn, vì người đó không biết bạn nói gì ? **17** Đã hẳn, lời tạ ơn của bạn tốt đẹp thật, nhưng không xây dựng cho người khác. **18** Tôi cảm tạ Thiên Chúa vì tôi nói các tiếng lạ nhiều hơn tất cả anh em, **19** nhưng trong cộng đoàn, thà tôi nói năm ba tiếng có thể hiểu được để dạy dỗ kẻ khác, còn hơn là nói hàng vạn lời bằng tiếng lạ.

20 Thưa anh em, về mặt phán đoán thì đừng sống như trẻ con ; về đàng dữ, sống như trẻ con thì được, nhưng về mặt phán đoán thì phải là người trưởng thành. **21** Trong Lê Luật có chép : Chúa phán rằng : Ta sẽ dùng những người nói tiếng khác lạ và môi miệng người ngoại quốc mà nói với dân này ; dù thế, chúng cũng chẳng nghe Ta. **22** Vì thế, các tiếng lạ được dùng làm dấu hiệu, không phải cho những người tin, mà cho những kẻ không tin ; còn lời ngôn sứ thì không phải là cho những kẻ không tin, mà cho những người tin. **23** Vậy giả như cả cộng đoàn họp lại một nơi và mọi người đều nói các tiếng lạ, mà khi đó có người ngoài cuộc hay người không tin đi vào, thì họ chẳng bảo là anh em điên sao ? **24** Còn nếu mọi người đều nói tiên tri, mà có người không tin hoặc người ngoài cuộc đi vào, người đó sẽ thấy mình bị mọi người khiển trách, mọi người xét xử. **25** Những điều bí ẩn trong lòng người đó sẽ bị lộ, và như thế, người đó sẽ sấp mình xuống mà thờ lạy Thiên Chúa, tuyên bố rằng : "Hẳn thật, Thiên Chúa ở giữa anh em."

26 Vậy, thưa anh em, phải kết luận thế nào ? Khi anh em hội họp, người thì hát thánh ca, người thì giảng dạy, người thì nói lời mặc khải, người thì nói tiếng lạ, người thì giải nghĩa : tất cả những điều ấy đều phải nhằm xây dựng Hội Thánh. **27** Nếu có nói tiếng lạ, thì chỉ hai hoặc tối đa ba người nói thôi, mỗi người cứ theo phiên mà nói, và phải có một người giải thích. **28** Nếu không có người giải thích, thì phải giữ thinh lặng trong cộng đoàn, mỗi người chỉ nói với mình và với Thiên Chúa thôi. **29**

Về các ngôn sứ, chỉ nên có hai hoặc ba người lên tiếng thôi, còn những người khác thì phân định. **30** Nếu có ai ngồi đó được ơn mặc khải, thì người đang nói phải im đi. **31** Mọi người có thể lần lượt nói tiên tri, để ai nấy đều được học hỏi và khích lệ. **32** Ngôn sứ thì làm chủ những cảm hứng tiên tri của mình, **33** bởi vì Thiên Chúa không phải là Thiên Chúa gây hỗn loạn, nhưng là Thiên Chúa tạo bình an. Như thói quen trong mọi cộng đoàn dân thánh, **34** phụ nữ phải làm thinh trong các buổi họp, vì họ không được phép lên tiếng ; trái lại, họ phải sống phục tùng như chính Lê Luật dạy. **35** Nếu họ muốn tìm hiểu điều gì, thì cứ về nhà hỏi chồng, bởi vì phụ nữ mà lên tiếng trong cộng đoàn thì không còn thể thống gì. **36** Lời Thiên Chúa có phát xuất từ anh em không ? Hay lời ấy chỉ đến với một mình anh em mà thôi ? **37** Nếu ai tưởng mình là ngôn sứ hoặc được Thần Khí linh hứng, thì hãy nhìn nhận rằng các điều tôi viết đây là mệnh lệnh của Chúa. **38** Ai không nhận biết điều ấy, thì cũng không được Chúa biết đến.

39 Cho nên, thưa anh em, anh em hãy khao khát ơn nói tiên tri và đừng ngăn cấm nói các tiếng lạ. **40** Nhưng hãy làm mọi sự cách trang nghiêm và có trật tự.

15 1 Thưa anh em, tôi xin nhắc lại cho anh em Tin Mừng tôi đã loan báo và anh em đã lãnh nhận cùng đang nắm vững. **2** Nhờ Tin Mừng đó, anh em được cứu thoát, nếu anh em giữ đúng như tôi đã loan báo, bằng không thì anh em có tin cũng vô ích.

3 Trước hết, tôi đã truyền lại cho anh em điều mà chính tôi đã lãnh nhận, đó là : Đức Ki-tô đã chết vì tội lỗi chúng ta, đúng như lời Kinh Thánh, **4** rồi Người đã được mai táng, và ngày thứ ba đã trở dậy, đúng như lời Kinh Thánh. **5** Người đã hiện ra với ông Kê-pha, rồi với Nhóm Mười Hai. **6** Sau đó, Người đã hiện ra với hơn năm trăm anh em một lượt, trong số ấy phần đông hiện nay còn sống, nhưng một số đã an nghỉ. **7** Tiếp đến, Người hiện ra với ông Gia-cô-bê, rồi với tất cả các Tông Đồ. **8** Sau hết, Người cũng đã hiện ra với tôi, là kẻ chẳng khác nào một đứa trẻ sinh non.

9 Thật vậy, tôi là người hèn mọn nhất trong số các Tông Đồ, tôi không đáng được gọi là Tông Đồ, vì đã ngược đãi Hội Thánh của Thiên Chúa. **10** Nhưng tôi có là gì, cũng là nhờ ơn Thiên Chúa, và ơn Người ban cho tôi đã không vô hiệu ; trái lại, tôi đã làm việc nhiều hơn tất cả những vị khác, nhưng không phải tôi, mà là ơn Thiên Chúa cùng với tôi.

11 Tóm lại, dù tôi hay các vị khác rao giảng, thì chúng tôi đều rao giảng như thế, và anh em đã tin như vậy.

12 Nhưng nếu chúng tôi rao giảng rằng Đức Ki-tô đã từ cõi chết trỗi dậy, thì sao trong anh em có người lại nói : không có chuyện kẻ chết sống lại ? **13** Nếu kẻ chết không sống lại, thì Đức Ki-tô đã không trỗi dậy. **14** Mà nếu Đức Ki-tô đã không trỗi dậy, thì lời rao giảng của chúng tôi trống rỗng, và cả đức tin của anh em cũng trống rỗng. **15** Thế ra chúng tôi là những chứng nhân giả của Thiên Chúa, bởi vì đã chống lại Thiên Chúa mà làm chứng rằng Người đã cho Đức Ki-tô trỗi dậy, trong khi thực sự Người đã không cho Đức Ki-tô trỗi dậy, nếu quả thật kẻ chết không trỗi dậy. **16** Vì nếu kẻ chết không trỗi dậy, thì Đức Ki-tô cũng đã không trỗi dậy. **17** Mà nếu Đức Ki-tô đã không trỗi dậy, thì lòng tin của anh em thật hão huyền, và anh em vẫn còn sống trong tội lỗi của anh em. **18** Hơn nữa, cả những người đã an nghỉ trong Đức Ki-tô cũng bị tiêu vong. **19** Nếu chúng ta đặt hy vọng vào Đức Ki-tô chỉ vì đời này mà thôi, thì chúng ta là những kẻ đáng thương hơn hết mọi người.

20 Nhưng không phải thế ! Đức Ki-tô đã trỗi dậy từ cõi chết, mở đường cho những ai đã an giấc ngàn thu. **21** Vì nếu tại một người mà nhân loại phải chết, thì cũng nhờ một người mà kẻ chết được sống lại. **22** Quả thế, như mọi người vì liên đới với A-đam mà phải chết, thì mọi người nhờ liên đới với Đức Ki-tô, cũng được Thiên Chúa cho sống. **23** Nhưng mỗi người theo thứ tự của mình : mở đường là Đức Ki-tô, rồi khi Đức Ki-tô quang lâm thì đến lượt những kẻ thuộc về Người. **24** Sau đó mọi sự đều hoàn tất, khi Người đã tiêu diệt hết mọi quân

thần, mọi quyền thần và mọi dũng thần, rồi trao vương quyền lại cho Thiên Chúa là Cha.

25 Thật vậy, Đức Ki-tô phải nắm vương quyền cho đến khi Thiên Chúa đặt mọi thù địch dưới chân Người. **26** Thù địch cuối cùng bị tiêu diệt là sự chết, **27** vì Thiên Chúa đã đặt muôn loài dưới chân Đức Ki-tô. Mà khi nói muôn loài, thì dĩ nhiên không kể Đấng đặt muôn loài dưới chân Đức Ki-tô. **28** Lúc muôn loài đã quy phục Đức Ki-tô, thì chính Người, vì là Con, cũng sẽ quy phục Đấng bắt muôn loài phải quy phục Người ; và như vậy, Thiên Chúa có toàn quyền trên muôn loài.

29 Chẳng vậy, những người chịu phép rửa thế cho kẻ chết thì được gì ? Nếu tuyệt nhiên kẻ chết không trỗi dậy, thì tại sao người ta lại chịu phép rửa thế cho kẻ chết ? **30** Và chính chúng tôi, tại sao hằng giờ chúng tôi liều mình đương đầu với hiểm họa ? **31** Thừa anh em, mỗi ngày tôi phải đối diện với cái chết : tôi có hãnh diện về anh em trong Đức Ki-tô Giê-su, Chúa chúng ta, thì mới quả quyết như vậy. **32** Nếu vì những lý do phạm trần mà tôi đã chiến đấu với thú dữ tại Ê-phê-xô, thì điều đó nào có ích gì cho tôi ? Nếu kẻ chết không trỗi dậy, thì chúng ta cứ ăn cứ uống đi, vì ngày mai chúng ta sẽ chết. **33** Anh em chớ có lầm : Chơi với kẻ xấu, người tốt cũng ra xấu. **34** Đừng say sưa nữa mới phải phép, và chớ phạm tội : một số người quả không biết gì về Thiên Chúa. Tôi nói như vậy để anh em phải xấu hổ.

35 Nhưng có người sẽ nói : kẻ chết trỗi dậy thế nào ? Họ lấy thân thể nào mà trở về ? **36** Đồ ngốc ! Người gieo cái gì, cái ấy phải chết mới được sống. **37** Cái người gieo không phải là hình thể sẽ mọc lên, nhưng là một hạt trơ trụi, chẳng hạn như hạt lúa hay một thứ nào khác. **38** Rồi Thiên Chúa cho nó một hình thể như ý Người muốn : giống nào hình thể nấy.

39 Không phải mọi thể xác đều giống nhau : của loài người thì khác, của loài vật thì khác, của loài chim thì khác, của loài cá thì khác. **40** Lại có những vật thể thuộc thiên giới và những vật thể thuộc địa giới. Nhưng về rạn rỡ của những vật thể thuộc thiên giới thì khác, về

rạng rỡ của những vật thể thuộc địa giới thì khác. **41** Ánh mặt trời thì khác, ánh mặt trăng thì khác, ánh tinh tú thì khác, bởi vì ánh sáng tinh tú này khác với ánh sáng tinh tú kia. **42** Việc kẻ chết sống lại cũng vậy : gieo xuống thì hư nát, mà trỗi dậy thì bất diệt ; **43** gieo xuống thì hèn hạ, mà trỗi dậy thì vinh quang ; gieo xuống thì yếu đuối, mà trỗi dậy thì mạnh mẽ, **44** gieo xuống là thân thể có sinh khí, mà trỗi dậy là thân thể có thần khí.

Nếu có thân thể có sinh khí, thì cũng có thân thể có thần khí. **45** Như có lời đã chép : con người đầu tiên là A-đam được dựng nên thành một sinh vật, còn A-đam cuối cùng là thần khí ban sự sống. **46** Loài xuất hiện trước không phải là loài có thần khí, nhưng là loài có sinh khí ; loài có thần khí chỉ xuất hiện sau đó. **47** Người thứ nhất bởi đất mà ra thì thuộc về đất ; còn người thứ hai thì từ trời mà đến. **48** Những kẻ thuộc về đất thì giống như kẻ bởi đất mà ra ; còn những kẻ thuộc về trời thì giống như Đấng từ trời mà đến. **49** Vì thế, cũng như chúng ta đã mang hình ảnh người bởi đất mà ra, thì chúng ta cũng sẽ được mang hình ảnh Đấng từ trời mà đến.

50 Thừa anh em, điều tôi muốn nói là xác thịt và khí huyết không thể thừa hưởng Nước Thiên Chúa được, cũng như cái hư nát không thể thừa hưởng sự bất diệt được. **51** Đây tôi nói cho anh em biết mầu nhiệm này : không phải tất cả chúng ta sẽ chết, nhưng tất cả chúng ta sẽ được biến đổi **52** trong một giây lát, trong một nháy mắt, khi tiếng kèn cuối cùng vang lên. Vì tiếng kèn sẽ vang lên, và những kẻ chết sẽ trỗi dậy mà không còn hư nát ; còn chúng ta, chúng ta sẽ được biến đổi. **53** Quả vậy, cái thân phải hư nát này sẽ mặc lấy sự bất diệt ; và cái thân phải chết này sẽ mặc lấy sự bất tử.

54 Vậy khi cái thân phải hư nát này mặc lấy sự bất diệt, khi cái thân phải chết này mặc lấy sự bất tử, thì bây giờ sẽ ứng nghiệm lời Kinh Thánh sau đây : Từ thần đã bị chôn vùi. Đây giờ chiến thắng ! **55** Hỡi tử thần, đâu là chiến thắng của ngươi ? Hỡi tử thần, đâu là nọc độc của ngươi ? **56** Tử thần có độc là vì tội lỗi, mà tội lỗi có mạnh cũng tại có Lễ Luật. **57** Nhưng tạ ơn Thiên Chúa,

vì Người đã cho chúng ta chiến thắng nhờ Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta.

58 Bởi vậy, anh em thân mến, anh em hãy kiên tâm bền chí, và càng ngày càng tích cực tham gia vào công việc của Chúa, vì biết rằng : trong Chúa, sự khó nhọc của anh em sẽ không trở nên vô ích.

16 1 Về việc quyên tiền giúp các người thuộc dân thánh, tôi đã truyền dạy cho các Hội Thánh ở Ga-lát như thế nào, thì anh em cũng làm như vậy. **2** Ngày thứ nhất trong tuần, mỗi người trong anh em hãy để riêng ra những gì đã may mắn thu góp được, chứ đừng đợi khi tôi đến rồi mới quyên. **3** Khi tới, tôi sẽ cử những người được anh em chấp thuận đi Giê-ru-sa-lem, mang thư và quà anh em đã rộng rãi quyên tặng. **4** Và nếu xét là tôi nên đi, thì họ sẽ cùng đi với tôi.

5 Tôi sẽ đến thăm anh em, sau khi ghé Ma-kê-đô-ni-a, bởi vì tôi sẽ đi qua đó. **6** Có lẽ tôi sẽ ở lại và qua mùa đông với anh em nữa, để anh em đưa tôi đến những nơi tôi sẽ đến. **7** Thật thế, tôi không muốn chỉ ghé qua thăm anh em mà thôi, nhưng còn hy vọng ở lại với anh em ít lâu, nếu Chúa cho phép. **8** Tôi sẽ ở lại Ê-phê-xô cho đến lễ Ngũ Tuần, **9** bởi vì ở đó cửa đã rộng mở cho tôi, để tôi hoạt động, nhưng đối thủ cũng nhiều.

10 Anh Ti-mô-thê có đến, thì anh em hãy lo cho anh ấy ở với anh em mà không phải e ngại gì, vì anh ấy cũng làm việc Chúa như tôi. **11** Vậy đừng có ai khinh anh ấy. Xin anh em đưa anh ấy trở về an toàn với tôi, vì tôi cùng các anh em ở đây đang chờ anh ấy. **12** Còn về anh A-pô-lô, tôi đã tha thiết xin anh ấy đến thăm anh em cùng với các anh em khác. Nhưng lúc này anh ấy nhất định không chịu đi, anh ấy sẽ đi khi có dịp thuận tiện.

13 Hãy tỉnh thức, hãy đứng vững trong đức tin, hãy sống cho đáng bậc nam nhi và ăn ở kiên cường. **14** Hãy làm mọi sự vì đức ái.

15 Thưa anh em, tôi có một lời khuyên nữa, anh em biết gia đình Tê-pha-na : họ là những người đầu tiên trở lại đạo tại xứ A-khai-a và đã dấn thân phục vụ dân thánh.

16 Anh em hãy tuân phục những người như thế và những người cùng vất vả cộng tác với họ. **17** Tôi vui mừng vì có Tê-pha-na, Pho-tu-na-tô và A-khai-cô đến thăm, bởi vì họ thể cho anh em là những người vắng mặt. **18** Thật vậy, họ đã làm cho tinh thần của tôi và của anh em được bình an thanh thản. Vậy anh em hãy biết quý trọng những người như thế.

19 Các Hội Thánh A-xi-a gửi lời chào anh em. A-qui-la và Pơ-rít-ca cùng với Hội Thánh họp tại nhà họ gửi lời chào anh em trong Chúa. **20** Tất cả các anh em ở đây gửi lời chào anh em. Anh em hãy hôn chào nhau một cách thánh thiện.

21 Chính tôi, Phao-lô, tự tay viết lời chào này.

22 Nếu ai không yêu mến Chúa thì là đồ khốn kiếp !
"Ma-ra-na tha !"

23 Cầu chúc anh em đầy tràn ân sủng của Chúa Giê-su !

24 Tôi thương mến tất cả anh em trong Đức Ki-tô Giê-su.